| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẠNG GIANG**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2019/QĐDS-ST | *Lạng giang, ngày 31 tháng 10 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH

## SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

## Về việc tuyên bố một người đã chết

### TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên họp: ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST-VDS ngày 23 tháng 5 năm 2019 về yêu cầu "Tuyên bố một người đã chết" theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2019/QĐPH-VDSngày 14 tháng 10 năm 2019 và quyết định hoãn phiên họp số 02 ngày 24/10/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: chị Đồng Thị T, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn CB, thị trấn TĐ, huyện BV, thành phố Hà Nội (có mặt).

Người bị yêu cầu tuyên bố đã chết: ông Đồng Văn N, sinh năm: 1964

Nơi ĐKHKTT:Thôn HT, xã NH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn HT, xã NH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và các lời khai tiếp theo người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày: Chị là con gái ruột của ông Đồng Văn N, sinh năm 1964, nơi cư trú: Thôn HT, xã NH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. Từ năm 1994 bố, mẹ chị ly hôn, chị được Tòa án giao cho ở với bố, còn em gái ở cùng mẹ. Năm 2007, chị học xong lớp 12 thì đi làm, không ở nhà. Ngày 25/9/2007 (âm lịch), tức ngày 04/11/2007 dương lịch, người thân trong gia đình gọi điện nói bố chị đã đi khỏi nhà, khi đi chỉ nói là đi làm, không nói rõ làm ở đâu. Từ đó đến nay, bố chị không về nhà,

cũng không có bất cứ tin tức gì. Chị và gia đình nhiều lần kiếm tìm nhưng từ đó đến nay, không ai biết tin bố chị còn sống hay đã chết. Nay do cần làm các thủ tục về nhà đất nên chị yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đồng Văn N đã chết. Thời gian xác định ngày có tin tức cuối cùng của ông N là ngày 04/11/2007.

Tại phiên họp, chị T xác định trong thời gian Tòa án thụ lý, đã đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, nhưng gia đình chị, chính quyền địa phương vẫn không nhận được bất cứ thông tin nào về ông Đồng Văn N còn sống hay làm việc ở đâu, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố ông Đồng Văn N đã chết.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau: Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, thư ký đã thực hiện việc giải quyết việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết đúng trình tự và thủ tục pháp luật quy định. Các đương sự đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được, căn cứ khoản 1 điều 68; Điều 71; 72 Bộ luật dân sự 2015, Về yêu cầu của chị Đồng Thị T là có cơ sở pháp lý, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị T. Về lệ phí giải quyết việc dân sự, chị T phải chịu. Ngoài ra kiểm sát viên còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đượcthẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ông Đồng Văn N là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết, có nơi cư trú cuối cùng tại Thôn HT, xã NH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang nên căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành các thủ tục giải quyết việc tuyên bố một người đã chết theo đúng trình tự quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp có mặt đầy đủ những người tiến hành tố tụng cũng như người yêu cầu nên Tòa án mở phiên họp theo quy định Điều 367 của Bộ luật Tốtụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của đương sự:

Chị Đồng Thị T xác định ông Đồng Văn N đã đi khỏi gia đình và không có tin tức gì kể từ ngày 04/11/2007 dương lịch (tức ngày 25/9/2007 âm lịch). Căn cứ xác minh tại Công an xã NH, huyện LG cũng xác định "Ông Đồng Văn N có hộ khẩu thường trú tại Thôn HT, xã NH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang. Ông N đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ cuối năm 2007 đến nay không về. Gia đình ông N cũng như chính quyền địa phương không nhận được bất cứ tin tức gì về việc ông N ở đâu, còn sống hay đã chết".

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số

02/2019/QĐ-TA ngày 05/6/2019 và đăng thông báo trên Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 13,14,15/6/2019, đăng thông báo trên báo Công lý trên ba số báo liên tiếp là ngày 14, 19, 26/6/2019. Đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng phát thông báo đầu tiên, nhưng đến nay vẫn không có tin tức, thông tin nào xác định ông Đồng Văn N còn sống hay đã chết. Tại Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015 đã quy định: "1. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người đã chết trong trường hợp sau:… d) Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống". Như vậy từ năm cuối năm 2007 đến nay, ông Đồng Văn N đi biệt tích và không có bất cứ thông tin nào xác thực việc ông N còn sống, do đó, chị Đồng Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đồng Văn N đã chết là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Về xác định ngày chết của ông Đồng Văn N: Lời khai của người yêu cầu Đồng Thị T, cũng như qua các tài liệu, xác minh tại địa phương thì ngày xác định biết được tin tức cuối cùng của ông Đồng Văn N là 04/11/2007, Theo quy định tại khoản 1 Điều 68; khoản 1 điều 71 Bộ luật Dân sự, thời hạn biệt tích 05 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng của người đó, do vậy, ngày chết của ông Đồng Văn N được xác định là ngày 04 tháng 11 năm 2012. Đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Đồng Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đối với chi phí đăng thông tin tìm kiếm người bị tuyên bố đã chết do người yêu cầu chịu và đã thực hiện xong.

[6]. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định của pháp luật.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 68; điều 71; điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụQuốc hội;

Chấp nhận yêu cầu của chị Đồng Thị T.

Tuyên bố: Ông Đồng Văn N, sinh năm: 1964; nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn HT, xã NH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang đã chết. Ngày chết được xác định là ngày 04 tháng 11 năm 2012.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Đồng Văn N được giải quyết như đối với một người đã chết. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Chị Đồng Thị T phải chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Chị T được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0007190 ngày 23/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyềnthỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Lạng Giang;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS;
- UBND xã NH;
- Lưu hồ sơ/VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng